

Số: 56/KH-UBND

Lai Cách, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước thị trấn Lai Cách năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 – 2025;

UBND thị trấn Lai Cách xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 trên địa bàn cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của các bộ, ngành, tỉnh và huyện về công tác cải cách hành chính tại địa phương;
- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thị trấn Lai Cách nhiệm kỳ 2020-2025.
- Tiếp tục nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thị trấn;
- Cải thiện và nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước đối với người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Xây dựng các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023 phải đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh, Huyện và Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn.
- Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thị trấn nhiệm kỳ 2020-2025 thành các nhiệm vụ cụ thể thực hiện CCHC trong năm 2023 và giai đoạn 2021-2025, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn năm 2023.
- Triển khai đúng, đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp

phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức của tỉnh Hải Dương.

- Tiếp tục lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, người lao động và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác CCHC đúng tiến độ và đạt kết quả; triển khai thực hiện CCHC năm của thị trấn, thực hiện bố trí đủ kinh phí nguồn lực cho công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC năm 2023 của huyện và kế hoạch CCHC của thị trấn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023 của thị trấn. Tiếp tục thực hiện hoàn thiện hồ sơ phục vụ chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC UBND thị trấn năm 2022.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tập trung tuyên truyền các nội dung về dịch vụ hành chính công, thanh toán trực tuyến...

Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; kết hợp thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hoạt động thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

- Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao năm 2023.

- Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của thị trấn; tổ chức có hiệu quả các buổi tiếp xúc đối thoại với người dân, tổ chức về giải quyết công việc liên quan đến người dân. Tiếp thu đầy đủ và xử lý phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ báo cáo định kỳ.

2. Về cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, đảm bảo đúng quy định, quy trình, phù hợp với Hiến pháp và pháp luật. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản

quy phạm pháp luật do thị trấn ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Đề cao và quy định rõ trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân biết và thực hiện.

3. Về cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các TTHC, các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của thị trấn.

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý giải quyết đối với các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Hướng dẫn, tổ chức tập huấn, kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC.

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng, CNTT trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC.

- Xây dựng và tổ chức triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính trên địa bàn.

- Xác định rõ trách nhiệm của Trưởng bộ phận Một cửa trong thực thi nhiệm vụ; quan tâm mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ, chính sách đối với công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa; công chức kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân thị trấn theo quy định.

- Thực hiện tốt Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông về giải quyết TTHC; Kế hoạch số 3620/KH-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông về giải quyết TTHC; bảo đảm 100 % TTHC thuộc thẩm quyền của thị trấn được tiếp nhận và trả Kết quả tại Bộ phận Một cửa, áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa liên thông, kết quả giải quyết song trước đúng thời gian quy định; Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 tại Bộ phận Một cửa: Hoàn thành và vượt chỉ tiêu cấp trên giao trong tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Triển khai công tác bầu cử trưởng thôn, trưởng khu dân cư nhiệm kỳ 2022-2025.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ và ngạch công chức để làm cơ sở xác định số biên chế cần tuyển dụng và xây dựng quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng hợp lý.

- Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách công vụ

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị; Đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động; Kiên quyết thực hiện tinh giản số cán bộ, công chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, chấp hành kỷ luật, kỷ cương không nghiêm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Công khai, minh bạch các hoạt động thực thi công vụ, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong phối hợp xử lý các nội dung có liên quan đến công tác CCHC. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân cán bộ, công chức để xảy ra sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức gắn với việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức.

- Đổi mới nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức theo hướng dân chủ công khai minh bạch đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong cơ quan gắn với Đề án văn hóa công vụ theo quyết định số 1847/QĐTTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

- Khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra khi tiến hành đánh giá, phân loại để tạo ra sự chuyển biến tích cực trong chỉ đạo, điều hành; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà trong giải quyết công

việc của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các trường hợp tái phạm, có tổ chức, có tính chất nghiêm trọng; xử lý nghiêm việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các vấn đề xã hội quan tâm.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách đảm bảo chi thường xuyên; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu ngân sách nhà nước. Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, hướng dẫn của bộ, ngành trung ương; phấn đấu hoàn thành vượt mức ngân sách được giao; nâng cao hiệu quả phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng có hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

- Xây dựng quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ % phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn năm 2023 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Quy định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trình HĐND phê chuẩn.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định 117/2013-NĐ-CP ngày 07/10/2013 của chính phủ về sửa đổi bổ sung, một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP của chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa đủ điều kiện chuyển đổi sang cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

- Nghiêm túc thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định khác của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo từng lĩnh vực; triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công tại cơ quan đơn vị. Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật theo Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; rà soát, tham mưu ban hành các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại cơ quan.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Xây dựng và đầu tư trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa) của thị trấn thành Bộ phận Một cửa hiện đại, bảo đảm tất cả thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành; tăng cường việc số hóa một số cơ sở dữ liệu nhất là việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Duy trì hệ thống phần mềm quản lý văn bản, hệ thống Một cửa dùng chung, Cổng thông tin điện tử của thị trấn hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại cơ quan, đơn vị.

(Có Phụ lục Khung Kế hoạch thực hiện CCHC nhà nước thị trấn Lai Cách năm 2023 kèm theo).

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Đề nghị các cán bộ, công chức chuyên môn định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị trấn về công tác CCHC lĩnh vực mình phụ trách.

2. Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo quý I: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023.

- Báo cáo quý III: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/6/2023 đến ngày 14/9/2023.

- Báo cáo năm: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước của UBND thị trấn. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác CCHC theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND-UBND và Văn phòng Đảng ủy- Nội vụ thị trấn: Phối hợp tham mưu theo dõi, đôn đốc các đơn vị, CBCC cơ quan thị trấn thực hiện Kế hoạch CCHC của thị trấn năm 2023; làm đầu mối kiểm soát TTHC, phối hợp với các bộ phận chuyên môn của UBND thị trấn thường xuyên rà soát, cập nhật những nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn, đề xuất về các giải pháp cần thiết để bảo đảm kế hoạch được thực hiện hiệu quả;

Tham mưu giúp Chủ tịch UBND thị trấn đôn đốc các cán bộ, công chức chuyên môn: Chuẩn bị đầy đủ các văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện cải cách hành chính để phục vụ việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

2. Bộ phận Một cửa thị trấn: Cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện đúng quy trình, thời hạn giải quyết TTHC, sử dụng phần mềm Một cửa dùng chung trong giải quyết thủ tục hành chính; Công bố công khai đầy đủ danh mục TTHC, quy trình, mức thu lệ phí. Tiếp nhận và trả kết quả tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, công chức chuyên môn định kỳ báo cáo theo tháng, quý, 6 tháng, năm về tình hình hoạt động, kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC lên cấp trên theo đúng thời gian quy định. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 tại Bộ phận Một cửa.

3. Bộ phận Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh thị trấn: Chịu trách nhiệm duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử thị trấn và áp dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan tại địa phương.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, đồng thời kịp thời đưa tin kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn.

Đài phát thanh thị trấn: Chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan thường xuyên thông tin tuyên truyền kế hoạch này và kịp thời đưa tin kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn qua hệ thống truyền thanh của thị trấn.

4. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch: Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện kiểm soát chặt chẽ quy trình, thủ tục ngay từ khâu dự thảo. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và

hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do thị trấn ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

5. Bộ phận Tài chính - Kế toán: Tham mưu xây dựng, thực hiện kế hoạch cải cách tài chính công. Thực hiện giúp địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính theo đúng quy định hiện hành.

6 Các ban, ngành đoàn thể trong thị trấn: Tổ chức các cuộc sinh hoạt đoàn viên, hội viên có lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao nhận thức của từng Đoàn viên, hội viên và nhân dân về công tác cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND thị trấn Lai Cách. Yêu cầu các bộ phận cụ thể hóa nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về công tác cải cách hành chính đối với bộ phận mình phụ trách. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, CBCC thị trấn phản ánh kịp thời về UBND thị trấn (qua Văn phòng HĐND-UBND – Bộ phận thường trực) để tổng hợp, báo cáo UBND thị trấn chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ huyện (b/c);
- TT Đảng ủy - TT HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Cán bộ, công chức thị trấn;
- Đài Truyền thanh, Cổng TTĐT (đưa tin);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Minh